TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố BT, ngày 25 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 547/2017/TLST-VDS ngày 29 tháng 12 năm 2017 của người yêu cầu gồm:

*Ông Trần Văn N, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Khu phố H, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

*Bà Trần Thị K, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Ấp HT, xã SH, huyện CT, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn N, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Khu phố H, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre và bà Trần Thị K, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Ấp HT, xã SH, huyện CT, tỉnh Bến Tre;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Ông Trần Văn N và bà Trần Thị K tự nguyện thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Ngọc Kim N, sinh ngày 20/5/2011. Sau khi ly hôn bà Trần Thị K được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận bà Trần Thị K không yêu cầu ông Trần Văn N cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trần Văn N được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Văn N và bà Trần Thị K đều khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự là 300.000(Ba trăm nghìn) đồng ông Trần Văn N và bà Trần Thị K phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000(Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0014084 ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Ông N và bà K đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND phường B, TP BT;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE
THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang